

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **167/2023/HSST**.

Ngày 25/9/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN- TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Di

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại TAND huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 150/2023/TLST-HS ngày 17/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V; Sinh năm 1989 tại Bình Thuận; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ A, khu phố E, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 6; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Là con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Bản án số 211/2011/HSST ngày 13/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Thị V 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Quyết định số 26/QĐ-XPHC ngày 29/5/2020 của Công an xã T, huyện L về việc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Thị V vì đã có hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo V bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay (Đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh B), có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:**

Nguyễn Thị Kỳ A, sinh năm 1999. (Vắng mặt.);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (Loại ma túy đá - Methamphetamine).

Vào khoảng 19 giờ ngày 29/5/2023, bị cáo V liên lạc với một người thanh niên tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) qua ứng dụng M hỏi mua ma túy với số tiền 2.500.000 đồng, T đồng ý hẹn giao nhận ma túy tại quán cà phê “Bảo Thy” thuộc ấp A, xã A, huyện L, là nơi bị cáo V đang thuê ở và mở quán bán cà phê. Một lúc sau, T đi đến quán cà phê bán cho bị cáo V 01 gói ma túy, bị cáo V lấy gói ma túy đi vào trong phòng ngủ chia thành 20 gói ma túy nhỏ để sử dụng dần. Những ngày sau đó, bị cáo V đã sử dụng hết 03 gói ma túy, còn lại 17 gói ma túy bị cáo V cất giấu vào trong 01 hộp kem để trong phòng ngủ.

Đến khoảng 14 giờ 50 phút ngày 01/6/2023, Đoàn Biên phòng P phối hợp với Công an xã P, huyện L kiểm tra phát hiện bị cáo V có hành vi tàng trữ trái phép 17 gói ma túy mà bị cáo V cất giấu trong 01 hộp kem để trong phòng ngủ, đã tiến hành lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang đối với bị cáo V, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý. Sau đó, Đoàn Biên phòng P đã chuyển giao hồ sơ vụ án, người vi phạm và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị V khai nhận tàng trữ trái phép 17 gói ma túy nêu trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 218/KL-KTHS-MT ngày 05/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đoàn Biên phòng P thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Phạm Thân Q, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Kỳ A, Trương Văn H1, Nguyễn Thị V, bên trong có 17 gói ny lon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A), gửi đến giám định có khối lượng 3,8144 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 150/CT-VKSLĐ ngày 17/8/2023 của VKSND huyện Long Điền: truy tố bị cáo Nguyễn Thị V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên T đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thị V, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 01 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng, bên trong chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 218 ngày 05/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B; Hoàn trả cho bị cáo V 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị V thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy như bản cáo trạng của VKSND huyện Long Điền đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp các chứng cứ thu thập được qua quá trình điều tra, cho thấy:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 01/6/2023, tại quán cà phê “Bảo Thy” thuộc ấp A, xã A, huyện L, Đồn Biên phòng P bắt quả tang Nguyễn Thị V cất giấu 17 gói ny lon chứa ma túy, qua giám định có tổng khối lượng 3,8144 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo V cất giấu các gói ma túy nêu trên trong 01 hộp kem để trong phòng ngủ của quán cà phê, mục đích để sử dụng.

Do đó, bị cáo V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị xử phạt theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành động phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị V xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả đã xảy ra, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Tuy nhiên, qua vụ án này, xét thấy: Bị cáo V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cân nhắc các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về vật chứng trong vụ án:

- Một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 218 ngày 05/6/2023;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, đã qua sử dụng.

Bị cáo V không sử dụng các điện thoại này vào việc phạm tội, nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[4] Về hành vi, Quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện L, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 03 (Ba) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 01/6/2023.

3/- Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 218 ngày 05/6/2023.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo V: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 139/BB-CCTHADS ngày 17/8/2023.

4/- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp Tỉnh BRVT;
- VKSND H. Long Điền;
- Công an tỉnh BRVT (PV06, PC10)
- Công an huyện;
- Chi cục THA. DS H. Long Điền
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Nghĩa

